

Bản án số: 272/2022/HS-PT

Ngày: 05 - 05 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Công Mười

*Các Thẩm phán:*

Ông Lê Thành Văn

Ông Chung Văn Kết

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2022/TLPT- HS ngày 15 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Hà Huy H do có kháng cáo của bị cáo, bị đơn dân sự đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2021/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- ***Bị cáo có kháng cáo:*** Hà Huy H, sinh năm 1964 tại Hà Tĩnh; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 73/4X, Khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Ông H10 Huy D (chết) và bà Nguyễn Thị H1; có vợ tên Hà Thị N và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Ngày 14-5-2020, bị cáo ra đầu thú và bị chuyển tạm giam; đến ngày 31-5-2021, được Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai hủy bỏ biện pháp tạm giam; (có mặt)

- ***Nguyên đơn dân sự:*** Công ty Cổ phần AV H5. Địa chỉ: Lô số 18, Đường số 8, khu công nghiệp G, xã G1, huyện T2, tỉnh Đồng Nai.

***Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự (văn bản ủy quyền ngày 31-5-2020):*** Ông Trương Nhật Q, sinh năm 1975; cư trú tại: E11.08 Chung cư 4S R, Đường 17, phường H2, thành phố T1, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt)

- ***Bị đơn dân sự:*** Công ty Trách nhiệm hữu hạn H3; Địa chỉ: Số 73/4X, Tổ 3, Khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

*Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Huy H, sinh năm 1964; thường trú: Số 73/4X, Khu phố 1A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; (có mặt)*

*(Ngoài ra, trong vụ án còn có 24 bị hại không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

### **1. Nội dung chính:**

Công ty Cổ phần AV H5 (sau đây, gọi tắt là Công ty H4) do ông Son Jun B1, sinh năm 1969, quốc tịch Hàn Quốc làm Tổng Giám đốc, được Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số: 3279129259 ngày 09/10/2018, được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cho thay đổi lần thứ nhất ngày 14/6/2019. Công ty H4 có kế hoạch xây dựng Nhà máy tại Lô số 18, Đường số 8, Khu Công nghiệp G, huyện T2, tỉnh Đồng Nai, nên đã ký hợp đồng xây dựng nhà xưởng với Công ty Trách nhiệm hữu hạn H3 (sau đây, gọi tắt là Công ty H4).

Công ty H4 được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cho đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 06/12/2017, chủ doanh nghiệp là Hà Huy H. Ngày 04/10/2018, Công ty H4 được Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai cấp Chứng chỉ Năng lực hoạt động xây dựng số: DON - 00016655, với phạm vi hoạt động xây dựng:

- Thi công xây dựng công trình dân dụng hạng III và Công nghiệp (Nhà kho, xưởng sản xuất) hạng III.

- Lĩnh vực kinh doanh: Xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; xây dựng công trình công ích; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; phá dỡ; chuẩn bị mặt bằng; lắp đặt hệ thống điện; lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; lắp đặt hệ thống xây dựng khác; hoàn thiện công trình xây dựng và hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.

Ngày 21/01/2020, ông Son Chang B2 - Phó tổng Giám đốc Công ty H4 ký Hợp đồng xây dựng số 21/XD/AH-HHN/01/2020 với Hà Huy H - Giám đốc Công ty H4, về việc xây dựng công trình Nhà máy Công ty H4, tại địa chỉ Lô số 18, Đường số 8, Khu Công nghiệp G. Nội dung hợp đồng, Công ty H4 chịu những chi phí cần thiết về nhân công và nguyên vật liệu, để hoàn thành những công việc sau:

- Giấy phép xây dựng; Giấy phép môi trường (đánh giá tác động môi trường); Giấy nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy đủ điều kiện đưa vào hoạt động; Bản vẽ hoàn công; Giấy phép hoàn công công trình đưa vào sử dụng;

- San lấp mặt bằng; vận chuyển đất từ dự án ra nơi tập kết do khu công nghiệp chỉ định; đường bê tông và bó vỉa;

- Khuôn viên cây xanh và thiết bị cấp nước cho khuôn viên cây xanh (vòi tưới nước);

- Hàng rào bên ngoài xưởng (160m x 132m);
- San lấp đường dây điện cho giai đoạn 2;
- Cổng chính và bảng hiệu công ty;
- Xây dựng nhà xưởng (49 m x 109.5 m): Trong nhà xưởng có ngăn các phòng lắp đặt máy (như bản vẽ) bằng panel dày 100 mm, trần panel dày 50 mm.
- Xây dựng văn phòng (5.5 m x 29 m);
- Hệ thống phòng cháy chữa cháy trong nhà xưởng (bao gồm hệ thống báo cháy);
- Bể nước ngầm phòng cháy chữa cháy và bãi đậu xe (bao gồm bơm chữa cháy);
- Phòng bảo vệ;
- Phòng đặt máy biến áp bên ngoài;
- Thiết bị điện và đèn;
- Hàng rào sắt bên trong nhà xưởng;
- Quạt thông gió trên tường nhà xưởng; Air Shower room cho người (phòng sạch, kích thước bên trong 1.8 m x 1.4 m x 2.2 m); 1 Speed door Air lock (2 lớp, phòng sạch, kích thước bên trong 2 m x 2,5 m x 2,5 m); 3 Speed door (1 lớp, phòng sạch);
- Hệ thống cấp nước; hệ thống thoát nước mưa; hệ thống thoát nước TH; hệ thống xử lý nước TH sinh hoạt (50m<sup>3</sup>).
- Lưới chống côn trùng tại các thiết bị thông gió (inox); lưới chống chim tại nóc gió (inox);
- Lắp đặt cột thu sét (bao gồm chi phí tiếp đất).

Sau khi ký hợp đồng xây dựng, ông Son Chang B2 là Phó tổng Giám đốc Công ty H4 cử ông Lee Jea H5 (tốt nghiệp kỹ sư chuyên ngành kỹ thuật hệ thống công nghiệp và được bổ nhiệm Giám đốc sản xuất khi Công ty H4 đi vào hoạt động) có nhiệm vụ ghi chép nhật ký công trình, làm căn cứ tính khối lượng công việc và quyết toán tiền theo tiến độ với bên thi công. Anh Trần Công T3 tốt nghiệp ngành kỹ sư điện, dự kiến là kỹ sư phụ trách sản xuất khi Nhà máy đi vào hoạt động, được cử phụ giúp ông Lee Jea H5 ghi chép nhật ký công trình.

Để chuẩn bị nhân lực triển khai hợp đồng, Hà Huy H thuê khoảng 40 thợ xây, thuê anh Nguyễn Quang Đ tốt nghiệp Trường Cao đẳng Xây dựng phụ trách đo đạc, lấy cao độ công trình, xác định và triển khai các hạng mục từ bản vẽ ra thực địa để xây dựng; giao anh Hà Huy Vĩnh T4 (con trai của Hà Huy H) phụ trách mảng chăm công và quản lý công nhân; anh Lê Xuân T5 là thợ xây lâu năm có kinh nghiệm, được giao việc triển khai công việc từ bản vẽ ra thực tế, kiểm tra tiến độ và nhắc nhở công nhân trong quá trình xây dựng.

Do Công ty H4 không có năng lực tự giám sát, nên ông Son Chang B2 yêu cầu ông Lee Jea H5 thương lượng với Hà Huy H, về việc thuê giám sát; để thuận lợi cho việc hoàn công và quyết toán công trình, Hà Huy H đồng ý và đã liên hệ với Công ty C (*gọi tắt là Công ty D1*) có trụ sở tại: B33, Khu phố 13, phường H6, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, để gửi các tài liệu và hồ sơ liên quan, tiến tới thương lượng, ký kết hợp đồng giám sát. Sau khi nhận yêu cầu của Công ty H4, Công ty D1 đã tư vấn các thủ tục liên quan, gửi báo giá, hợp đồng tư vấn giám sát và yêu cầu Hà Huy H liên hệ, để ký trực tiếp Hợp đồng giám sát với chủ đầu tư là Công ty H4. Tuy nhiên, sau khi nhận báo giá, Hà Huy H thấy giá cao, nên chưa đồng ý thỏa thuận và cũng không báo lại cho chủ đầu tư là Công ty H4 biết, mà vẫn tiến hành xây dựng.

Theo kế hoạch, Công ty H4 sẽ khởi công công trình vào ngày 22/02/2020 và thông báo cho đại diện Công ty Cổ phần S, Công ty D1 và đơn vị thiết kế đến dự lễ khởi công. Sau đó, Công ty H4 cho công nhân triển khai, xây dựng hạng mục hàng rào bên ngoài nhà xưởng; tuy nhiên, không trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân.

Quá trình xây dựng, ông Lee Jea H5 đã phát hiện có nhiều sự khác biệt giữa việc thi công trên thực tế và bản vẽ, nên đã trao đổi với Hà Huy H, để xử lý, cụ thể:

- Ngày 09/3/2020, ông L phát hiện phần tiếp xúc với khuôn đổ bê tông dài hơn 200 mm và đề xuất hướng xử lý.

- Ngày 20/3/2020, ông L trao đổi với Hà Huy H về phương án xử lý phần mái tôn.

- Ngày 21/3/2020, ông L phát hiện phía tường rào bên đất trống có cột bị nghiêng, nên khi đổ bê tông hai cột sẽ tách rời ra; do đó, ông L yêu cầu làm lại.

- Ngày 07/5/2020, ông L trao đổi với Hà Huy H làm lại kết cấu thép của phần mái khu nhà xưởng.

- Ngoài ra, phát hiện bên thi công không làm 05 lỗ thông gió trên tường như bản vẽ, nên đã trao đổi với Hà Huy H; Hà Huy H đã chỉ đạo công nhân cắt tường, để phù hợp với bản vẽ; việc trao đổi này, ông L không thể hiện trong nhật ký.

Khoảng 14 giờ ngày 14/5/2020, khi đang có rất nhiều công nhân tiến hành xây, tô bức tường thì toàn bộ bức tường trục FY01 bị sụp đổ, đè lên những người công nhân đang thi công. Hậu quả làm 10 chết và 14 người bị thương (bút lục 689-691).

## *2. Khám nghiệm hiện trường:*

Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 17 giờ ngày 14/5/2020, tại công trình xây dựng nhà xưởng Công ty H4, có sự tham gia của đại diện Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng, thể hiện:

- Điều kiện về thời tiết, khí hậu: Trời nắng, ánh sáng tự nhiên và đèn điện.

- Tình trạng hiện trường xáo trộn do công tác cấp cứu.
- Hướng Đông: Giáp đường số 8. Hướng Tây: Giáp đất trống. Hướng Nam: Giáp Công ty Trách nhiệm hữu hạn IDEN Việt Nam. Hướng Bắc: Giáp đất trống.
- Công trình xây dựng nhà xưởng cách Đường số 8 về hướng Tây 36 m, có kích thước 109,5 m x 49 m; hiện mới chỉ xây được tường 04 bên, gồm hướng Bắc, Nam, hướng Tây đã xây tô cao 2,50 m; tường cột hướng Đông được xây hết chiều dài mặt hướng Đông là 109,5 m; mặt hướng Đông cũng là lối ra vào chính của xưởng.
- Kiểm tra tường hướng Đông thấy các cột, dầm đều là bê tông cốt thép, thấy:
  - + Tường đôi dày 20 cm, dài 109,5 m, chiều cao của đỉnh cột cao nhất (ở đoạn giữa tường) là 12,84 m, chiều cao của 02 cột ngoài cùng là 9 m.
  - + Có tổng cộng 15 cột kích thước 42 cm x 17 cm (cột to), khoảng cách giữa các cột từ 7,30 m đến 8 m; giữa các cột trên có các cột kích thước 20 cm x 20 cm (cột nhỏ), cách nhau 2,30 m. Dầm thứ nhất (dầm thấp) kích thước 57 cm x 17 cm, cao cách nền 3,20 m; dầm thứ hai (dầm cao) kích thước 55 cm x 20 cm, cao cách dầm thứ nhất là 3,80 m; khoảng cách cột từ dầm thứ hai lên tới đỉnh đoạn cao nhất là 4,72 m.
- Kiểm tra kết cấu cột, dầm bên trong, thấy:
  - + Cột to có 08 cây cốt thép gân loại d18, cốt thép đai có đường kính 0,6 cm cách nhau 13 cm.
  - + Cột nhỏ có 04 cây cốt thép gân loại d14, cốt thép đai có đường kính 0,6 m cách nhau 12 cm.
  - + Dầm thấp có 4 cây cốt thép gân loại d16, cốt thép đai có đường kính 0,8cm cách nhau 17cm.
  - + Dầm cao có 4 cây cốt thép gân loại d14, cốt thép đai có đường kính 0,8 cm cách nhau 13 cm.
- Tường hiện đã được xây cao đến dầm thứ 2 (khoảng 8 m) và đã bị sập về hướng Tây; đoạn tường bị sập có gạch rơi, vỡ trên nền đất kích thước 109,5 m x 6,50 m; chỗ dày nhất khoảng 50 cm. Phần từ đầu dầm thứ nhất trở lên đã bị sập rơi trên nền công trình, chỉ còn đoạn tường cao 3,20 m (từ nền đến dầm thứ nhất) bị nghiêng khoảng 30<sup>0</sup> về hướng Tây; cột, dầm bị gãy nhiều chỗ, giàn giáo rơi nhiều trên nền xưởng.
- Kiểm tra trên các thanh dầm có đoạn được quấn dây thép giằng, có đường kính 16 mm.
- Giáp tường về hướng Đông thấy khu vực văn phòng đang xây dựng có kích thước 29 m x 5,50 m, vị trí này cách tường hướng Bắc về hướng Nam 44,5 m; khu vực này hiện mới chỉ có tường hướng Tây (giáp tường bị sập) được xây cao 3,20 m.

- Qua kiểm tra trong đồng gạch và bê tông, lực lượng cứu nạn, cứu hộ phát hiện 10 tử thi, gồm: Trần Lèn S1, Hồ Văn H7 Nguyễn Văn C1, Lý Văn T6, Trương Thanh T7, Dương Huỳnh Minh N, Trần Xuân A, Phạm Minh T8, Nguyễn Văn Đ1 và Nguyễn Thị N1.

- Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai (sau đây, gọi tắt là Phòng PC09) phối hợp với Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng, tiến hành kiểm tra xác suất ngẫu nhiên 03 chân móng của tường hướng Đông, tại các vị trí cột 15,11,10 (tính theo thứ tự từ Nam sang Bắc - tương ứng ký hiệu trong bản vẽ thiết kế là FX15, FX11, FX10). Qua kiểm tra, thấy kết cấu móng, cổ cột, giằng móng của 03 vị trí trên đều không bị lún nứt, không phát hiện gì bất thường. Số liệu cụ thể như sau:

+ Vị trí móng trục FX15: Móng đơn 01 cột có bê tông lót dày 0,032 m, đáy dưới 1,980 m x 1,810 m, mặt trên móng 0,860 m x 0,705 m, chiều cao móng 0,415 m, chiều sâu đáy móng 1,925 m, cổ cột 0,560 m x 0,720 m.

+ Vị trí móng trục FX11: Móng đơn 01 cột có bê tông lót dày 0,065 m, đáy dưới 1,995 m x 2,370 m, mặt trên móng 0,850 m x 1,235 m, chiều cao móng 0,330 m, chiều sâu đáy móng 1,880 m, cổ cột 0,405 m x 0,860 m.

+ Vị trí móng trục FX10: Móng đơn 02 cột có bê tông lót dày 0,055 m, đáy dưới 2,700 m x 2,650 m, mặt trên móng 1,770 m x 1,600 m, chiều cao móng 0,440 m, chiều sâu đáy móng 1,890 m, cổ cột 0,855 m x 0,410 m.

### *3. Giám định:*

#### *3.1. Kết luận giám định pháp y về tử thi của 10 nạn nhân:*

1/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(05)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Trần Lèn S1 như sau:

- Dấu hiệu chính: Da vùng mặt có màu tím, niêm mạc mắt xung huyết, xuất huyết; bầm tím, rách da mặt bên pH; hằn tím, xây xát da bụng pH, lưng hai bên, xây xát, bầm tím da tay và chân hai bên. Khoang lồng ngực hai bên có ít máu loãng; hai phổi phù nề căng bóng, tụ máu dưới màng phổi và nhu mô phổi hai bên, cắt qua nhu mô có nhiều dịch bọt chảy ra, nhu mô kém xốp. Ổ bụng có ít máu loãng, vỡ nhu mô lách, nhu mô tụy, gãy xương sườn 6, 7, 8 bên pH.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực-bụng kín, dập phổi, vỡ lách, vỡ tụy.

2/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(03)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Hồ Văn H7 như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây xát da vùng đầu, xây xát rách da vùng mặt, xây xát bầm tím da vùng ngực - bụng, xây xát da vùng chân. Tụ máu dưới da đầu, vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh, xuất huyết màng não mềm.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng, vỡ xương hộp sọ, xuất huyết màng não mềm.

3/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(04)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Nguyễn Văn C1 như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây xát, bầm tím da đỉnh đầu, cổ - hàm, ngực, vai và cánh tay bên trái; dập - rách da, cơ, gãy xương cẳng chân hai bên, đứt lìa cẳng chân pH. Khoang lồng ngực pH có ít máu, hai phổi căng bóng, rách tụ máu dưới màng phổi, cắt qua nhu mô có nhiều dịch máu chảy ra.

- Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương; chấn thương ngực kín, dập-rách phổi; đứt lìa 1/3 giữa cẳng chân pH, dập - rách da, cơ, gãy hai xương cẳng chân trái.

4/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(08)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Trần Xuân A như sau:

- Dấu hiệu chính: Hai tai - mũi - miệng có máu. Xây xát, rách da toàn bộ vùng mặt, xây xát da đỉnh trái, xây xát, bầm tím da vùng cổ. Xây xát, bầm tím da vùng ngực, bụng hai bên, bầm tím da vùng lưng, mông, bầm tím da cánh tay trái. Tụ máu dưới da, cơ toàn bộ vùng đầu, xương hộp sọ không tổn thương. Tụ máu dưới da, cơ ngực trái, khoang lồng ngực hai bên có máu, hai phổi rách, tụ máu rải rác. Ổ bụng có nhiều máu loãng, vỡ thùy gan pH.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực - bụng kín, hai phổi rách, tụ máu rải rác, vỡ thùy gan pH.

5/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(10)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Phạm Minh T8 như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây xát, bầm tím da vùng trán - mắt - mũi - miệng pH, xây xát lưng - hông pH; xây xát, bầm tím da cẳng - bàn tay pH mặt ngoài. Gãy kín 1/3 dưới xương đùi pH, xây xát da gối pH, xây xát da cổ chân pH, xây xát da cẳng chân trái. Tụ máu dưới da, cơ ngực trái, khoang lồng ngực hai bên có máu, rách bao màng ngoài tim bên trái, rách cơ hoành hai bên. Vỡ gan hai thùy, gãy xương sườn hai bên.

- Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương (Chấn thương ngực bụng kín: Gãy xương sườn hai bên, rách cơ hoành hai bên, rách bao màng ngoài tim, vỡ gan hai thùy. Gãy kín 1/3 dưới xương đùi pH).

6/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(01)/KLGD-PC09, ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Lý Văn T6 như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây xát rách da vùng mặt; xây xát da vùng ngực, bụng, lưng; xây xát da vùng mu tay, đầu gối và cẳng - cổ chân trái. Tụ máu dưới da đầu, vỡ phức tạp xương hộp sọ, dập não thùy đỉnh.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng, vỡ xương hộp sọ, dập não.

7/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(02)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Nguyễn Thị N1 như sau:

- Dấu hiệu chính: Hằn tím da vùng lưng - thắt lưng; rách da vùng bụng - bẹn lõi tạng ruột, xây xát da vùng đùi. Gãy rời cột sống, đứt rời tủy sống.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương cột sống - tủy sống lưng - thắt lưng gãy rời đốt sống D12 - S1; đứt rời tủy sống lưng.

8/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(06)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Trương Thanh T7 như sau:

- Dấu hiệu chính: Rách da đầu thái dương - đỉnh hai bên, xây xát da mặt, ngực, bụng, lưng, tay và chân hai bên; gãy xương cánh tay, xương bàn tay - ngón tay bàn tay pH, gãy hai xương cẳng chân pH. Dập, vỡ hoàn toàn xương hộp sọ, nền sọ hai bên, rách màng não cứng, dập hoàn toàn nhu mô hai bán cầu đại não và tiểu não. Khoang lồng ngực trái và ổ bụng có máu, gãy xương sườn số 2 đến số 7 bên trái; hai phổi căng bóng, xung huyết, tụ máu dưới màng phổi hai bên, rách nhu mô phổi trái, cắt qua có ít dịch máu chảy ra; vỡ nhu mô lách, tụ máu hố thận trái.

- Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương; chấn thương sọ não hở, vỡ xương hộp sọ, nền sọ, dập não và chấn thương ngực - bụng kín, dập - rách phổi, vỡ lách, tụ máu hố thận; gãy đa xương.

9/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(09)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Dương Huỳnh Minh N như sau:

- Dấu hiệu chính: Hai tai - mũi - miệng có máu. Xây xát, bầm tím da vùng mặt - mũi - miệng, xây xát da trán - má trái, xây xát, bầm tím da dưới dái tai pH. Xây xát gối pH, xây xát da bàn chân pH. Tụ máu dưới da, cơ trán - thái dương - cằm pH, vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng đầu toàn bộ, xuất huyết dưới nhện đỉnh - cằm hai bên, hệ thống não thất có máu.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng, vỡ phức tạp xương hộp sọ toàn bộ, xuất huyết dưới nhện đỉnh - cằm hai bên, hệ thống não thất có máu.

10/ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1010(07)/KLGD-PC09 ngày 04/09/2020 của Phòng PC09, kết luận nạn nhân Nguyễn Văn Đ1 như sau:

- Dấu hiệu chính: Xây xát da vùng mặt bên trái, tràn khí dưới da ngực hai bên, xây xát da lưng, thắt lưng hai bên, da hạ sườn, hông pH. Gãy đầu trong xương đòn hai bên; gãy 1/3 giữa xương ức, gãy cung trước, cung bên xương sườn số 1 đến số 10 bên trái, gãy cung trước xương sườn số 1 đến số 8 bên pH; khoang lồng ngực hai bên có nhiều máu loãng; tụ máu-rách nhu mô thùy trên, thùy giữa, rãnh liên thùy phổi pH; tụ máu-rách rốn phổi, nhu mô phổi thùy dưới và rãnh liên thùy phổi trái.

- Nguyên nhân tử vong: Suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp do chấn thương ngực kín, dập-rách phổi, gãy đa xương.

### *3.2. Kết luận giám định thương tích của 14 nạn nhân:*



1/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0892/TgT/2020, ngày 14/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Phạm Thanh P như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy xương quay trái can tốt, trục thẳng (Áp dụng Chương 7, mục IV.7.1); tỷ lệ: 10%. Tổn thương màng phổi trái gây tràn khí màng phổi trái pH phẫu thuật dẫn lưu hiện không để lại di chứng (Áp dụng Chương 3, mục III.1); tỷ lệ: 05%. Sẹo trán trái ngoài chân tóc kích thước 3,5x0,5 cm; tỷ lệ: 06%. Sẹo mổ dẫn lưu ngực bên trái kích thước 02x0,6 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo vùng cằm kích thước 1,5x0,3 cm; tỷ lệ: 01%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Thanh P là: 22% (hai mươi hai phần trăm).

2/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0870/TgT/2020, ngày 07/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Trần Văn V như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương lồi đĩa đệm tầng L4/5; L5/S1, không chèn ép rễ thần kinh; tỷ lệ: 31%. Sẹo vùng đỉnh cằm kích thước 4,5x0,3 cm; tỷ lệ: 02%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn V là: 32% (ba mươi hai phần trăm).

3/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0893/TgT/2020, ngày 13/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể bà Lê Thị T20 L1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương lún đốt sống D12; tỷ lệ: 25%. Tổn thương gãy mỏm ngang (mỏm bên) đốt sống L2 bên trái; tỷ lệ: 05%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Thị T20 L1 là: 29% (hai mươi chín phần trăm).

4/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0959/TgT/2020, ngày 23/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể bà Trương Thị Lan T9 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy xương sườn số 3 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 4 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 5 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Sẹo đỉnh đầu kích thước 2,5 x 0,2 cm; tỷ lệ: 01%. Sẹo vùng cằm kích thước 2,8 x 0,3 cm; tỷ lệ: 03%. Sẹo bàn chân pH kích thước 3,5 x 0,3 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo bàn chân pH kích thước 03 x 0,3 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo bàn chân pH kích thước 1,5 x 0,3 cm; tỷ lệ: 01%

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trương Thị Lan T9 là: 14% (mười bốn phần trăm).

5/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1022/TgT/2020, ngày 19/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Kim Sô K như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo trán pH ngoài chân tóc kích thước 2,5x0,3 cm; tỷ lệ: 03%. Sẹo gò má pH xơ dính kích thước 0,7x0,5 cm; tỷ lệ: 03%. Sẹo gối trái kích thước 03x0,8 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo gối trái kích thước 03x0,5 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo bàn chân trái kích thước 1,5x01 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo bàn chân trái kích thước 01x0,5 cm; tỷ lệ: 01%. Vết biến đổi sắc tố da vùng trán pH kích thước 03x02 cm; tỷ lệ: 01%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Kim Sô K là: 13% (mười ba phần trăm).

6/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0873/TgT/2020, ngày 02/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Trương Văn V1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy xương đòn trái hiện can xấu; tỷ lệ: 18%. Tổn thương gãy xương sườn số 1 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 2 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 3 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 4 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 5 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 6 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 7 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy xương sườn số 8 bên trái, can tốt; tỷ lệ: 02%. Tổn thương màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái hiện không để lại di chứng; tỷ lệ: 05%. Sẹo bờ trên xương đòn trái kích thước 3,5x0,5 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo mổ dẫn lưu ngực bên trái kích thước 1,8 x 0,8 cm; tỷ lệ: 02%. Chấn thương ngón 1 bàn chân để lại sần sùi 1/2 ngoài móng chân ngón 1 bàn chân pH; tỷ lệ: 01%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trương Văn V1 là: 37% (ba mươi bảy phần trăm).

7/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0881/TgT/2020, ngày 02/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Trương Văn Đ2 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo thất lưng pH kích thước 04x02 cm; tỷ lệ: 02%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trương Văn Đ2 là: 02% (hai phần trăm).

8/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0916/TgT/2020, ngày 11/11/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể bà Đặng Thị S2 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy lún L4; tỷ lệ: 25%. Tổn thương gãy mỏm ngang trái (mỏm bên) của 3 đốt sống thất lưng L1→ L3; tỷ lệ:

15%. Chấn thương gây lồi đĩa đệm tăng L1/2, L2/3, L3/4, L4/5 ra sau; tỷ lệ: 10%. Sẹo bàn chân trái kích thước 2,5x0,3 cm; tỷ lệ: 01%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Thị S2 là: 43% (bốn mươi ba phần trăm).

9/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0872/TgT/2020, ngày 12/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Nguyễn Bình T10 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương xẹp đốt sống L1; tỷ lệ: 25%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Bình T10 là: 25% (hai mươi lăm phần trăm).

10/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1027A/TgT/2020, ngày 17/11/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Trương Hoàng G2 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy xương sườn số 8 bên trái, can xấu; tỷ lệ: 2,5%. Tổn thương gãy xương sườn số 9 bên trái, can xấu; tỷ lệ: 2,5%. Xảy xát da ngực để lại biến đổi sắc tố da 04 x 03 cm; tỷ lệ: 01%. Sẹo vùng cằm kích thước 02 x 0,2 cm; tỷ lệ: 01%

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trương Hoàng G2 là: 07% (bảy phần trăm).

11/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0859/TgT/2020, ngày 01/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Đặng Văn T11 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy mỏm ngang đốt sống D12 → L5 trái; tỷ lệ: 25%. Tổn thương xẹp thân sống L1; tỷ lệ: 21%. Sẹo đỉnh đầu trái kích thước 02 x 0,3 cm; tỷ lệ: 01%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đặng Văn T11 là: 41% (bốn mươi một phần trăm).

12/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0858/TgT/2020, ngày 01/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Nguyễn Thành Tâm như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy mỏm ngang đốt sống L1 bên trái; tỷ lệ: 05%. Sẹo đỉnh pH kích thước 4,5 x 0,3 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo niêm mạc môi trên thước 0,3 x 0,1 cm; tỷ lệ: 01%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thành T12 là: 08% (tám phần trăm).

13/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0871/TgT/2020, ngày 01/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Đoàn Văn N2 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo thái dương đỉnh pH kích thước 03 x 0,3 cm; tỷ lệ: 02%. Tổn thương gãy nền đốt II ngón 1 bàn chân trái; tỷ lệ: 01%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đoàn Văn N2 là: 03% (ba phần trăm).

14/ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0901/TgT/2020, ngày 07/10/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể bà Trịnh Thị N3 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương gãy xương bàn 4,5 bàn chân pH, can tốt; tỷ lệ: 10%. Tổn thương gãy đốt gần ngón 5 bàn chân pH; tỷ lệ: 01%. Tổn thương gãy đốt xa ngón 4 bàn chân pH; tỷ lệ: 01%. Sẹo khuỷu pH kích thước 02 x 02 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo mặt trước cẳng chân pH kích thước 16 x 0,4 cm; tỷ lệ: 02%. Sẹo ngón 4 bàn chân pH kích thước 03 x 0,2 cm; tỷ lệ: 01%.

- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trịnh Thị N3 là: 16% (mười sáu phần trăm).

### *3.3. Kết luận nguyên nhân sự cố sập tường:*

Theo Kết luận giám định nguyên nhân sự cố sập tường của Phân viện Khoa học công nghệ xây dựng miền Nam - Bộ xây dựng, về Tường trực FY01 – Hạng mục Nhà xưởng - Công trình nhà máy Công ty H4 ngày 18/8/2020, kết luận:

#### *“6.1 Về nguyên nhân gây ra sự cố:*

Nguyên nhân chính gây ra sự cố sụp đổ tường trực FY01 là do tường mất khả năng chịu lực vì có độ mảnh theo thực tế thi công lớn hơn độ mảnh giới hạn (do thi công không đúng với sơ đồ làm việc của kết cấu theo hồ sơ thiết kế). Kết cấu thường bị giảm yếu cục bộ do khoét 05 lỗ cửa sổ và khi xảy ra sự cố có hiện tượng gió mạnh. Vì vậy, tường bị sụp đổ do mất ổn định, mất khả năng chịu lực (dưới tác dụng của tổ hợp tải trọng thẳng đứng và tải trọng gió) dẫn đến sự sụp đổ hoàn toàn của toàn bộ kết cấu tường.

Các nguyên nhân có thể góp phần gây ra sự cố sập tường: quy trình và biện pháp thi công chưa hợp lý, chất lượng vật liệu,...

#### *6.2 Về đánh giá mức độ an toàn của hạng mục công trình sau sự cố.*

##### *(1). Về đánh giá mức độ an toàn của hạng mục công trình sau sự cố.*

- Tường trực FY01 từ cao độ  $\pm 0,00$  trở lên đã sụp đổ hoàn toàn, không thể tái sử dụng.

- Tường biên trực FX15 (từ FY01 đến FY02) bị hư hỏng do ảnh hưởng của việc sụp đổ tường trực FY01, không thể tái sử dụng.

- Kết cấu móng và giằng móng ít bị tác động, cần kiểm tra trước khi tái sử dụng.

##### *(2). Các giải pháp khắc phục:*

- Về thiết kế: Lập Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công cho công trình, tính toán độ cứng của tường (chuyển vị đỉnh tường), thẩm tra và phê duyệt theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Về thi công: Lập biện pháp, quy trình thi công phù hợp với Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt và pH được quản lý chất lượng thi công theo quy định.

### 6.3 Giám định tư pháp về chi phí đầu tư xây dựng công trình

Chi phí đầu tư xây dựng công trình của toàn bộ bức tường trực FY01 đến thời điểm xảy ra sự cố ngày 14/5/2020:

- Theo các quy định hiện hành: 905.851.503 đồng.

- Theo đơn giá hợp đồng: 809.839.219 đồng.

Chi phí đầu tư xây dựng công trình của các kết cấu thuộc bức tường FY01 đã sụp đổ và không tái sử dụng được bằng với chi phí đầu tư xây dựng công trình của toàn bộ bức tường trực FY01 đến thời điểm xảy ra sự cố.

Chi phí đầu tư xây dựng công trình để khắc phục, sửa chữa tường trực FY01 đảm bảo tiếp tục thi công trở lại:

- Theo các quy định hiện hành là 1.267.415.759 đồng

- Theo đơn giá hợp đồng là 1.129.402.465 đồng”.

### 3.4. Kết luận việc tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân liên quan:

Báo cáo Kết luận giám định tư pháp xây dựng số: 2443/TVQHKĐ-TNKĐ ngày 21/12/2020 của Trung tâm Tư vấn, Quy hoạch kiểm định xây dựng - Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai, kết luận:

“5. Kết luận về các nội dung theo quyết định trưng cầu.

5.1. Việc tuân thủ quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân có liên quan từ khi lập dự án đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng công trình nhà máy Công ty H4:

- Chủ đầu tư tuân thủ các quy định tại Điều 50 Luật Xây dựng số: 50/2014/QH13 và khoản 1 Điều 6 Nghị định 59/2015/NĐ-CP quy định về trình tự đầu tư xây dựng từ khi lập dự án đầu tư, khảo sát xây dựng.

- Công tác khảo sát xây dựng tuân thủ quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư 26/2016/TT-BXD.

5.2. Việc tuân thủ quy định pháp luật việc thiết kế hồ sơ xây dựng, thẩm định hồ sơ thiết kế công trình nhà máy Công ty H4:

- Về hồ sơ thiết kế xây dựng: Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đã thực hiện tuân thủ theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Thông tư 26/2016/TT-BXD và các quy định liên quan.

- Về thẩm định hồ sơ thiết kế: Ban Quản lý các KCN tỉnh Đồng Nai đã tổ chức thẩm định tuân thủ các quy định tại Điều 10 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về

phân cấp thẩm định và các văn bản có liên quan về thẩm định thiết kế công trình đầu tư xây dựng trong các KCN.

5.3. Việc tuân thủ quy định pháp luật của các tổ chức cá nhân có liên quan đến cấp giấy phép xây dựng công trình nhà máy Công ty H4:

Ban Quản lý dự án các Khu Công nghiệp tỉnh Đồng Nai đã tổ chức thực hiện và cấp giấy phép xây dựng tuân thủ các quy định về thủ tục cấp giấy phép xây dựng quy định tại khoản 2 Điều 103 Luật xây dựng số: 50/2014/QH13 và Điều 5 Quyết định số: 32/2019/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai, về ban hành quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh.

5.4. Việc tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thi công, giám sát xây dựng công trình nhà máy Công ty H4:

- Chủ đầu tư chưa tuân thủ theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Luật Xây dựng 2014 quy định về điều kiện khởi công công trình (Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công không có xác nhận của các đơn vị lập, không có xác nhận của Chủ đầu tư).

- Nhà thầu thi công chưa tuân thủ theo quy định tại Khoản 2 Điều 157 Luật Xây dựng quy định về điều kiện của tổ chức thi công xây dựng công trình (Trong quá trình thi công không bố trí chỉ huy trưởng công trình).

- Đối với công tác giám sát, Chủ đầu tư chưa tuân thủ theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Xây dựng 2014 (Không tổ chức giám sát hoặc thuê đơn vị giám sát).

5.5. Trách nhiệm để xảy ra sự cố sập bức tường của công trình xây dựng nhà máy Công ty H4:

Căn cứ vào Bản kết luận ngày 18/8/2020, giám định nguyên nhân sự cố sập tường trục FY01 – Hạng mục nhà xưởng – Công trình Nhà máy Công ty H4, của Viện Khoa học Công nghệ xây dựng - Bộ Xây dựng.

Trên cơ sở kết luận giám định về nguyên nhân gây ra sự cố của Viện Khoa học Công nghệ xây dựng - Bộ Xây dựng và các phân tích ở các nội dung giám định của Trung tâm Tư vấn, Quy hoạch, Kiểm định xây dựng Đồng Nai. Căn cứ để xác định trách nhiệm như sau:

“+ Chủ đầu tư: Chịu trách nhiệm theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 112 Luật Xây dựng và Khoản 5 Điều 2 Thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

+ Đơn vị thi công: Chịu trách nhiệm theo quy định tại điểm b và điểm e Khoản 2 Điều 113 Luật Xây dựng 2014; khoản 7 Điều 25 Nghị định 46/2015/NĐ-CP”.

### 3.5. Nội dung khác:

Công văn số: 178/VLĐC ngày 28/5/2020 của Viện Vật lý địa cầu trả lời Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai, về việc xác minh hiện tượng thiên nhiên trong vụ vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng

có nội dung: Ngày 14/5/2020, Viện Vật lý địa cầu không ghi nhận trận động đất nào xảy ra tại khu vực huyện T2, tỉnh Đồng Nai.

#### 4. Vật chứng:

- 01 USB chứa file nhật ký công trình do ông Lee Jea H5 ghi.
- Hợp đồng xây dựng công trình Nhà máy Công ty H4 số: 21/XD/AH-HHN/01/2020 ngày 21/01/2020.
- Công văn số: 31/TTr ngày 15/4/2021 của Thanh tra Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai, về việc cung cấp thông tin làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước của Thanh tra Sở Xây dựng, đối với sự cố sập công trình nhà máy Công ty H4 vào ngày 14/5/2020.
- Công văn số: 2453/SXD-QLXD ngày 21/5/2020 của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai, về việc xác định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khảo sát, thiết kế, chủ đầu tư, đơn vị thi công.
- Bản nhật ký công trình do ông Lee Jea H5 ghi chép từ ngày 11/02/2020 đến ngày 13/5/2020.
- Công văn số: 1219/KCNĐN-QHXD ngày 28/4/2021 của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Đồng Nai, về công tác kiểm tra công trình thi công xây dựng sau khi cấp giấy phép xây dựng.
- Quyết định số: 20/2016/QĐ-UBND ngày 29/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai.
- Báo cáo kết luận giám định tư pháp xây dựng của Trung tâm Tư vấn - Quy hoạch - Kiểm định xây dựng Đồng Nai.
- Bản giải trình số: 16/VB-DONIS-2020 ngày 02/12/2020 của Công ty C.
- Bảng báo giá giám sát thi công dự án nhà máy Công ty H4.
- Ảnh chụp thuộc tính file Hợp đồng giám sát và hợp đồng tư vấn giám sát.
- Dự thảo Hợp đồng giám sát thi công do Công ty D1 giao nộp.

Các vật chứng nêu trên, được đưa vào hồ sơ vụ án.

#### 5. Dân sự:

5.1. Công ty H4 tự nguyện hỗ trợ mỗi nạn nhân bị thương số tiền 5.000.000 đồng/người; tự nguyện hỗ trợ gia đình có người tử vong 10.000.000 đồng/gia đình (bút lục 1308 đến 1311).

5.2. Công ty H4 yêu cầu Công ty H4 bồi thường thiệt hại 1.129.402.465 đồng.

5.3. Công ty H4 đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình có người bị tử vong, chi phí điều trị và tổn thất công lao động cho 14 nạn nhân bị thương tích. Cụ thể như sau:

- Đối với 10 người tử vong:

1/ Bà Nguyễn Kim O và anh Trần Đức H8, là vợ và con của nạn nhân Trần Lèn S1 đã nhận số tiền 150.000.000 đồng; không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

2/ Bà Trương Thị Q1, là vợ của nạn nhân Hồ Văn H7 đã nhận số tiền 150.000.000 đồng và có đơn bãi nại cho bị cáo. Bà Q1 yêu cầu cấp dưỡng cho con chung của Bà Q1 - ông H7, là cháu Hồ Bảo Trương Nhật P1, sinh ngày 03-4-2005, với mức 2.500.000 đồng/tháng, cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

3/ Bà Nguyễn Thị S3 và ông Nguyễn Văn H9, là vợ và cha của nạn nhân Nguyễn Văn C1, đã nhận số tiền 150.000.000 đồng và có đơn bãi nại cho bị cáo. Bà S3 yêu cầu bồi thường thêm 50.000.000 đồng, để Bà S3 trị bệnh, do Bà S3 cũng bị té ngã trong vụ việc; kèm theo đơn, không có tài liệu, chứng cứ kèm theo.

4/ Ông Trần Xuân H10 và bà Nguyễn Thị H11, là em trai và vợ của nạn nhân Trần Xuân A, đã nhận số tiền 165.00.000 đồng và có đơn bãi nại cho bị cáo. Ông H10 (người đại diện theo ủy quyền) yêu cầu bổ sung, đề nghị bị cáo cấp dưỡng nuôi 03 con chung của bà H11 - ông Xuân A cho đến khi các cháu 18 tuổi, cụ thể cháu Trần Thị Mỹ H12, sinh ngày 20-3-2008, cháu Trần Xuân V2, sinh ngày 11-8-2009 và cháu Trần Xuân Q2, sinh ngày 21-5-2013; tổng cộng 200.000.000 đồng; đồng thời, cấp dưỡng cho cha mẹ ruột của ông Xuân A, cụ thể cụ Trần Xuân D1, sinh năm 1955 và cụ Lê Thị N4, sinh năm 1954; tổng cộng 100.000.000 đồng.

5/ Bà Chu Thị Đ3 và anh Phạm Đức T13, là vợ và con của nạn nhân Phạm Minh T8, đã nhận số tiền 150.000.000 đồng và có đơn bãi nại cho bị cáo. bà Đ3 yêu cầu bồi thường bổ sung 3.000.000 đồng/tháng, để trị bệnh cho con của bà Đ3 và ông T8, cụ thể là anh Phạm Minh Đ4, sinh năm 1993, bị bệnh nhồi máu não người trẻ; yêu cầu được nhận 01 lần là 200.000.000 đồng. Ngoài đơn yêu cầu, bà Đ3 không nộp tài liệu, chứng cứ. Ngoài ra, bà Đ3 còn cho rằng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, chồng bà đang bị giữ 01 xe mô tô (không rõ biển số) và 01 điện thoại di động.

6/ Bà Lê Thị Mỹ H13 và anh Lý Văn B3, là vợ và em trai của nạn nhân Lý Văn T6 đã nhận số tiền 155.000.000 đồng và có đơn bãi nại cho bị cáo. Bà H13 yêu cầu bổ sung, đề nghị bị cáo cấp dưỡng cho 03 con chung của Bà H13-ông T6, mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; cụ thể cháu Lý Thị Kim T14, sinh ngày 12-8-2009, cháu Lý Thị Kim L2, sinh ngày 11-5-2011 và cháu Lý Minh Đ5, sinh ngày 22-5-2014. Tại phiên tòa, Bà H13 yêu cầu bổ sung đối với cháu T14 là 2.000.000 đồng/tháng.

7/ Ông Nguyễn Văn C2 và chị Nguyễn Thị Thanh T15, là chồng và con của nạn nhân Nguyễn Thị N1 đã nhận số tiền 150.000.000 đồng và có đơn bãi nại cho bị cáo. Ông Nguyễn Văn C2 yêu cầu bồi thường bổ sung, đề nghị bị cáo cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng cho con của bị hại là cháu Nguyễn Thanh N5, sinh ngày 10-4-2012, cho đến khi cháu N5 đủ 18 tuổi, tổng cộng yêu cầu bồi thường 320.000.000 đồng là tiền ăn học, sinh hoạt hằng ngày, tiền ăn học (kèm theo đơn



xác nhận các chi phí đóng học tại Trường tiểu học Trường Long Tây 3, bản sao giấy khai sinh của cháu Nguyễn Thanh N5).

8/ Ông Trương Văn T16 và bà Nguyễn Thị F, là cha và vợ của nạn nhân Trương Thanh T7, đã nhận số tiền 150.000.000 đồng; không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

9/ Ông Dương Huỳnh V3 và bà Dương Thị D2, là người đại diện theo ủy quyền ông Dương Văn Đ6 và bà Huỳnh Thị T17, là cha mẹ của nạn nhân Dương Huỳnh Minh N, đã nhận số tiền 195.000.000 đồng; không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

10/ Bà Dương Ngọc N6, là vợ của nạn nhân Nguyễn Văn Đ1, đã nhận số tiền 150.000.000 đồng và có đơn bãi nại cho bị cáo. Bà N6 yêu cầu bổ sung, đề nghị bị cáo cấp dưỡng cho 02 con chung của Bà N6 - ông Đ1, cụ thể cháu Nguyễn Ngọc H14, sinh ngày 10-9-2014 và cháu Nguyễn Dương T18, sinh ngày 09-5-2016; mỗi cháu với mức 2.000.000 đồng/tháng. Đồng thời, yêu cầu cho mẹ của bị hại là bà Huỳnh Thị T19, sinh năm 1958, với mức 2.000.000 đồng/tháng. Bà N6 yêu cầu bồi thường một lần tổng cộng 920.000.000 đồng; nộp đơn kèm theo giấy khám sức khỏe của bà Dương Ngọc N6, sổ khám bệnh của bà Huỳnh Thị T19. Tại phiên tòa, Bà N6 thay đổi yêu cầu đối với phần bà T19 yêu cầu bồi thường 01 lần là 100.000.000 đồng.

- Đối với 14 người bị thương:

1/ Gia đình bị cáo H bồi thường cho ông Phạm Thanh P 23.000.000 đồng; ông P không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

2/ Gia đình bị cáo H bồi thường cho ông Trần Văn V 12.500.000 đồng; ông V yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 27.300.000 đồng, do điều trị vết thương bị tái phát, tiền lương và tiền công chăm sóc; có tài liệu kèm theo về việc điều trị hết 4.153.103 đồng.

3/ Gia đình bị cáo H bồi thường cho bà Lê Thị T20 L1 10.000.000 đồng; bà L1 không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

4/ Gia đình bị cáo H bồi thường 12.356.000 đồng cho bà Trương Thị Lan T9; bà T9 không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

5/ Gia đình bị cáo H trả viện phí và bồi thường 12.500.000 đồng cho ông Kim Sô K, ông K có đơn bãi nại; yêu cầu bồi thường thêm 2.500.000 đồng tiền dưỡng bệnh; tuy nhiên, không có tài liệu, chứng cứ kèm theo.

6/ Gia đình bị cáo H trả viện phí và bồi thường 26.050.000 đồng cho ông Trương Văn V1; ông V1 không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

7/ Gia đình bị cáo H trả viện phí và bồi thường 12.500.000 đồng cho ông Trương Văn Đ2; ông Đ2 không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

8/ Gia đình bị cáo H trả viện phí và bồi thường 27.000.000 đồng cho bà Đặng Thị S2; bà S2 không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

9/ Gia đình bị cáo H trả viện phí, bồi thường 16.780.000 đồng cho ông Nguyễn Bình T10; ông T10 yêu cầu bồi thường thêm do sức khỏe bị giảm sút. Tại phiên tòa, ông Thuận xác định không có yêu cầu bồi thường bổ sung và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

10/ Gia đình bị cáo H bồi thường 11.350.000 đồng cho ông Trương Hoàng G2, ông G2 có yêu cầu bồi thường thêm do sức khỏe bị giảm sút; tuy nhiên, không có đơn và chứng cứ kèm theo.

11/ Gia đình bị cáo H trả viện phí và bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho ông Đặng Văn T11; ông T11 không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

12/ Gia đình bị cáo H trả viện phí và bồi thường số tiền 12.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thành T12, ông T12 yêu cầu bồi thường thêm do sức khỏe giảm sút, mất khả năng lao động trong 01 năm và chi phí trị bệnh 90.000.000 đồng; có nộp đơn, 01 toa thuốc và 01 giấy ra viện; tuy nhiên, không có hóa đơn, chứng từ.

13/ Gia đình bị cáo H bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho ông Đoàn Văn N2; ông N2 không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

14/ Gia đình bị cáo H trả viện phí và bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho bà Trịnh Thị N3; bà N3 không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo.

*\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2021/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:*

#### **1. Tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Hà Huy H phạm tội “Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm a, b khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### **2. Hình phạt:**

Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 298; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Hà Huy H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Hà Huy H vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 14-5-2020 đến ngày 31-5-2021.

*\* Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn dân sự:*

Áp dụng Điều 46 và 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 13 và 419 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 302 và 303 của Luật Thương mại; khoản 4 Điều 119 và khoản 5, 7 Điều 146 của Luật Xây dựng;

Chấp nhận yêu cầu của Công ty H4, buộc Công ty H4 phải bồi thường thiệt hại cho Công ty H4 số tiền 1.129.402.465 đồng (một tỷ một trăm hai mươi chín triệu bốn trăm lẻ hai nghìn bốn trăm sáu mươi lăm đồng).

Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các bị hại, trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường và thi hành án, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/01/2022, bị cáo Hà Huy H kháng cáo xin giảm nhẹ, Công ty TNHH H3 kháng cáo đối với số tiền 1.129.402.465 đồng phải bồi thường thiệt hại cho Công ty H4 và yêu cầu thanh toán 3.856.963.938 đồng theo như tiến độ hợp đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau:*

Mức hình phạt 08 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Đề nghị không chấp nhận.

Về phân trách nhiệm dân sự: Lỗi là do Công ty H4 đã gây ra và đã gây thiệt hại cho Công ty AV trong việc phải xử lý sự cố. Quyết định của cấp sơ thẩm về nội dung này là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:*

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hà Huy H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; đồng thời, với tư cách là người đại diện theo pháp luật của Bị đơn dân sự là Công ty TNHH H3, Ông Hà Huy H kháng cáo đề nghị hủy một phần bản án sơ thẩm về nội dung bồi thường thiệt hại đối với Công ty AV Healthcare và kiến nghị đề nghị bên A là Công ty AV H4 phải hoàn trả số tiền theo hợp đồng là 3.856.963.938 đồng.

Đối với những yêu cầu kháng cáo này, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng:

#### **[1] Về hình phạt:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Huy H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và nhận định, nhưng cho rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng so với hành vi của bị cáo.

Đối với yêu cầu kháng cáo này, xét thấy:

Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng” theo điểm a, b khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hậu quả của vụ án là hết sức nghiêm trọng, làm chết 10 người và bị thương 14 người, với tổng tỷ lệ thương tật là 304%.

Chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Theo Kết luận giám định nguyên nhân sự cố sập tường của Phân viện Khoa học công nghệ xây dựng miền Nam - Bộ xây dựng, về Tường trực FY01 – Hạng mục Nhà xưởng - Công trình nhà máy Công ty H4 ngày 18/8/2020, kết luận:

“6.1 Về nguyên nhân gây ra sự cố:

Nguyên nhân chính gây ra sự cố sập đổ tường trực FY01 là do tường mất khả năng chịu lực vì có độ mảnh theo thực tế thi công lớn hơn độ mảnh giới hạn (do thi công không đúng với sơ đồ làm việc của kết cấu theo hồ sơ thiết kế). Kết cấu tường bị giảm yếu cục bộ do khoét 05 lỗ cửa sổ và khi xảy ra sự cố có hiện tượng gió mạnh. Vì vậy, tường bị sập đổ do mất ổn định, mất khả năng chịu lực (dưới tác dụng của tổ hợp tải trọng thẳng đứng và tải trọng gió) dẫn đến sự sập đổ hoàn toàn của toàn bộ kết cấu tường.”

Như vậy, có thể thấy rằng ngoài lỗi chủ quan của chủ thi công mà người đứng đầu là bị cáo Hà Huy H, thì nguyên nhân xảy ra sự cố sập tường có một phần do yếu tố khách quan của hiện tượng gió mạnh tác động dẫn tới hậu quả tai nạn thương tâm này. Đồng thời, có thể đánh giá một cách khách quan rằng, mặc dù có lỗi trong quá trình thi công, tuy nhiên việc tai nạn, cũng như hậu quả xảy ra là nằm ngoài mong muốn của bị cáo Hà Huy H.

Chính vì lẽ đó, khi xem xét, đánh giá về mức hình phạt, ngoài việc xác định về yếu tố nhân thân như: bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có công với cách mạng; cha bị cáo là cụ Hà Huy D là thương binh, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Huy chương kháng chiến hạng Nhì; sau khi phạm tội ra đầu thú; bản thân bị cáo hiện đang điều trị bệnh tim mạch; đồng thời sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo đã tích cực bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng, chi phí điều trị cho các bị hại, được hầu hết các gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo...thì Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm có đánh giá và xem xét nguyên nhân, cũng như các yếu tố chủ quan, yếu tố khách quan dẫn đến tai nạn như Kết luận giám định vừa viện dẫn ở trên, để từ đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Điều này cũng để nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có thiện chí và tích cực trong việc khắc phục hậu quả.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự, thấy rằng:

Như đã nhận định ở trên, hậu quả xảy ra tai nạn được xác định trong chính quá trình thi công. Sau khi tai nạn xảy ra, phía chủ đầu tư là Công ty H4 đã tiến hành chi khoản tiền khắc phục hậu quả sự cố và đã được cơ quan chuyên môn giám định. Nay phía Công ty H4 yêu cầu Công ty H4 phải hoàn trả lại số tiền 1.129.402.465 đồng. Căn cứ kết luận giám định tư pháp, hợp đồng xây dựng giao kết của hai bên, các chứng từ chuyển tiền của Công ty H4 cho Công ty H4, việc Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu này của Công ty H4 là có căn cứ và đúng pháp luật. Yêu cầu kháng cáo của Công ty H4 đề nghị hủy một phần bản án sơ thẩm về nội dung này là không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Đối với nội dung đề nghị xem xét về yêu cầu Công ty H4 thanh toán 3.856.963.938 đồng theo như tiến độ hợp đồng. Xét thấy, vấn đề này liên quan

đến hợp đồng ký kết giữa các bên, nếu phát sinh tranh chấp thì được khởi kiện bằng vụ án khác, khi có yêu cầu mà không thuộc phạm vi giải quyết trong vụ án này.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Do kháng cáo về hình phạt được chấp nhận nên bị cáo H không phải chịu án phí phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Huy H; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH H3.

Sửa một phần bản án sơ thẩm 111/2021/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Hà Huy H phạm tội “Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng”, theo điểm a, b khoản 3 Điều 298 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

#### **1. Hình phạt:**

Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 298; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Hà Huy H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Hà Huy H vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam, từ ngày 14-5-2020 đến ngày 31-5-2021.

#### **2. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn dân sự:**

Áp dụng Điều 46 và 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 13 và 419 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 302 và 303 của Luật Thương mại; khoản 4 Điều 119 và khoản 5, 7 Điều 146 của Luật Xây dựng;

Chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần AV H4, buộc Công ty TNHH H3 phải bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần AV H4 số tiền 1.129.402.465 đồng (một tỷ một trăm hai mươi chín triệu bốn trăm lẻ hai nghìn bốn trăm sáu mươi lăm đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành các số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**3. Án phí:** Buộc Công ty TNHH H3 phải nộp 300.000 án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn theo luật định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Văn**

**Chung Văn Kết**

**Phạm Công Mười**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo tại ngoại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu: HS, VP, 17bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Công Mười**